UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 257 /QĐ-SNN&PTNT	*Thanh Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt dự toán bù trượt giá gói thầu B.2.4 (KN - 09 - SMC): Thi công kênh và CTTK nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 -:- K7+722 và kênh N17 tại K13+675, Dự án Phát triển Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB), thuộc dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 2542/QĐ-BNN-XD ngày 26/10/2011 Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 2239/QĐ-BNN-XD ngày 17/9/2012 về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB) thuộc dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 529/BNN-XD ngày 22/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu thuộc dự án Phát triển Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (ADB6);

Căn cứ Công văn số 1467/CPO-ADB6 ngày 25/8/2017 của Ban Quản lý Trung ương các dự án thủy lợi (CPO) về việc áp dụng chỉ số giá tiêu dùng do Tổng cục thống kê cung cấp để điều chỉnh giá nhân công trong dự toán bù trượt giá cho các gói thầu thuộc dự án ADB6;

Căn cứ Quyết định số 1171/QĐ-SNN&PTNT ngày 23/12/2014 của Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu B.2.4 (KN-09-SMC): Thi công kênh và công trình trên kênh nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 ÷ K7+722 và kênh N17 tại K13+657, dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB), thuộc dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 55/TTr-BQLDANN ngày 22/4/2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự toán bù trượt giá gói thầu B.2.4 (KN - 09 - SMC): Thi công kênh và CTTK nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 -:- K7+722 và kênh N17 tại K13+675, Dự án Phát triển Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB), thuộc dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa; kèm theo các tài liệu: Hồ sơ bù trượt giá của Liên danh Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hùng Cường -

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Minh Hương - Công ty TNHH Tân Thành 1; Các Hợp đồng số 16/HĐXD-2014-ADB6 ngày 26/12/2014; số 50/HĐXD-2017-ADB6 ngày 15/9/2017; số 16/HĐXD-2018-ADB6 ngày 30/01/2018; số 100/HĐXD-ĐCBS-2018-ADB6 ngày 20/6/2018 về việc thi công gói thầu B.2.4 (KN-09-SMC): Thi công kênh và công trình trên kênh nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 ÷ K7+722 và kênh N17 tại K13+657 giữa Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá và Liên danh Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hùng Cường - Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Minh Hương - Công ty TNHH Tân Thành 1; các loại chỉ số giá nhiên/vật liệu do Tổng cục thống kê cung cấp; bảng khối lượng thi công hàng tháng được Tư vấn giám sát và Nhà thầu thi công xác nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán bù trượt giá gói thầu B.2.4 (KN - 09 - SMC): Thi công kênh và CTTK nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 -:- K7+722 và kênh N17 tại K13+675, Dự án Phát triển Hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã (vay vốn ADB), thuộc dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chủ yếu sau:

- Điều chỉnh thay đổi giá theo điều khoản tham chiếu GCC 54.1 - Các điều khoản riêng của Hợp đồng, mục điều chỉnh thay đổi giá của hợp đồng số 16/HĐXD-2014-ADB6 ngày 26/12/2014 được hai bên ký kết;

- Giá trị dự toán bù trượt giá giảm: 461.675.000 đồng *(Bốn trăm sáu mốt triệu sáu trăm bảy lăm nghìn đồng)*

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu: VT, QLXDCT, Hải.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THANH HÓA

Đặng Tiến Dũng

PHỤ LỤC: TỔNG HỢP DỰ TOÁN BÙ TRƯỢT GIÁ

Gói thầu B.2.4-KN-09-SMC: Thi công kênh và công trình trên kênh nhánh thuộc kênh chính Nam đoạn từ K0+812 - K7+722 và kênh N17 tại K13+657, Dự án Phát triển Hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (ADB6)

(Kèm theo Quyết định số 257 /QĐ-SNN&PTNT ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị : đồng

TT	Nhà thầu thi công	Giá trị nghiệm thu theo HĐ gốc và HĐ điều chỉnh	Giá trị hoàn ứng	Giá trị sau thu hồi hoàn ứng	Giá trị bù trượt giá theo khối lượng nghiệm thu	Giá trị bù trượt giá sau khi trừ tạm ứng
1	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG HÙNG CƯỜNG	22.835.704.000	4.854.352.880	17.981.351.495	-281.031.477	-221.291.000
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI MINH HƯƠNG	21.737.527.000	4.750.111.000	16.987.416.000	-212.679.000	-166.204.000
3	CÔNG TY TNHH TÂN THÀNH 1	18.729.184.000	4.705.706.000	14.023.478.000	-99.072.000	-74.180.000
	Tổng cộng	**63.302.415.000**	**14.310.169.880**	**48.992.245.495**	**-592.782.477**	**-461.675.000**

Trưởng phòng

Nguyễn Văn Chính

Thẩm định

Trịnh Đình Hải